

Bản án số: 110/2023/HS-ST

Ngày: 27-10-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Thế Hải

2. Bà Nguyễn Thị Tân

- Thư ký phiên toà: Ông Phùng Minh Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Kim Duy Chung – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2023, tại điểm cầu chính là Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá và điểm cầu thành phần là trại tạm giam công an tỉnh Nghệ An xét xử trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 93/2023/TLST-HS ngày 14/9/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2023/QĐXXST-HS ngày 13/10/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình G - Sinh ngày: 26/6/1984, tại xã Tr, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn B, xã Tr, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đình H (đã chết) và con bà: Nguyễn Thị Ng - Sinh năm 1957; Có vợ: Lương Thị H - Sinh năm 1986 (đã ly hôn); Có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2013;

Tiền án: Không;

Tiền sự:

- Ngày 18/11/2022, bị Công an thị xã Nghi Sơn xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Ngày 12/10/2022, bị Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian là 16 tháng (Lý do chưa đi cai nghiện bắt buộc vì bị can đang điều trị gãy tay trái).

- Ngày 26/10/2022, bị Công an phường Mai Lâm, thị xã Nghi Sơn xử phạt 3.200.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Nhân thân:

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 65/2017/HSST ngày 17/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia (nay là Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn) đã xử phạt

bị cáo 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Hiện tại bị cáo đang bị tạm giam theo quyết định tạm giam số **118/2023/HSST - QĐTG** ngày 29/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại:* Anh Nguyễn Bá D - Sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn B, xã Tr, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

**Người làm chứng:* Anh Nguyễn Xuân C - Sinh năm: 1995

Địa chỉ: Thôn 13, xã Q, huyện Quỳnh L, tỉnh Nghệ An.

Cả bị hại và người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06h00’ ngày 28/4/2023, Nguyễn Đình G đi bộ qua nhà anh Nguyễn Bá D ở cùng thôn, thấy nhà anh D đang mở cửa nên G đi vào trong nhà anh D. Khi đi vào trong phòng khách, quan sát trong phòng không có ai nên tiếp tục đi qua phòng ngủ, thấy có 01 chiếc điện thoại Oppo, loại A76, màu đen đang ở trên bàn trang điểm thì G trộm cắp chiếc điện thoại trên cho vào trong túi quần. Sau khi trộm cắp tài sản, G đi bộ ra khu vực đường quốc lộ 1A đến trạm thu phí Hoàng Mai rồi đón xe bus đi vào trong thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An. Đến cửa hàng điện thoại di động Hoàng Mai của anh Nguyễn Xuân C bán chiếc điện thoại nêu trên cho anh C với giá tiền là 1.500.000 đồng để tiêu xài cá nhân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 47/KL-HĐĐGTS ngày 06/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thị xã Nghi Sơn kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, A76 màu đen Nguyễn Đình G trộm cắp nêu trên, có giá trị 2.500.000 đồng.

Đối với anh Nguyễn Xuân C là người đã mua chiếc điện thoại G trộm cắp, quá trình điều tra xác định khi mua chiếc điện thoại trên, anh C không biết đây là điện thoại di động do trộm cắp mà có, vì điện thoại không cài đặt mật khẩu màn hình và không có sim, sau khi biết thông tin về chiếc điện thoại anh C đã tự giác giao nộp chiếc điện thoại cho Cơ quan điều tra để giải quyết theo quy định. Vì vậy, hành vi của anh C không vi phạm pháp luật.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, anh Nguyễn Xuân C đã giao nộp cho Cơ quan điều tra **01 chiếc điện thoại Oppo, loại A76, màu đen** để phục vụ công tác điều tra và không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 1.500.000đ mà anh C đã mua điện thoại của G .

Sau khi định giá tài sản, xác định thiệt hại và xác định nguồn gốc phương tiện, xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc điện thoại trên cho anh Nguyễn Bá D, là chủ sở hữu tài sản.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Bá D đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu, đề nghị gì; Anh Nguyễn Xuân C không yêu cầu bị cáo G trả lại số tiền 1.500.000 đồng.

Bản cáo trạng số 103/CT-VKSNS ngày 13/9/2023 của VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Nguyễn Đình G về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

* *Tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị:*

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Đình G .

- Mức hình phạt mà VKS đề nghị xử phạt đối với bị cáo Nguyễn Đình G từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, A76 màu đen cho anh Nguyễn Bá D, là chủ sở hữu tài sản. Anh D đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì thêm nên đề nghị HĐXX không xem xét.

- Anh Nguyễn Xuân C không yêu cầu bị cáo G trả lại số tiền 1.500.000 đồng là tiền mua điện thoại của bị cáo nên đề nghị HĐXX không xem xét.

- Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Công an thị xã Nghi Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm công khai hôm nay, bị cáo Nguyễn Đình G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với tang vật vụ án, lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cũng như các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa hôm nay. Do đó có đủ căn cứ để khẳng định VKSND thị xã Nghi Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Đình G về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng.

[3] Xét tính chất vụ án: Bị cáo là người có đủ năng lực về mọi mặt để nhận thức được “Trộm cắp tài sản” là hành vi vi phạm pháp luật và là tội phạm. Song, do muốn có tiền tiêu sài cá nhân nên bị cáo đã bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử buộc phải chịu một hình phạt là cần thiết và cần phải có đường lối xử lý tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, HĐXX thấy rằng:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo. Nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Tuy bị cáo không có tiền án và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng bị cáo có 3 tiền sự và có nhân thân xấu do đó nghĩ cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo.

Tại thời điểm xét xử bản án số 158/2023/HSST ngày 29/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử bị cáo 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa có hiệu lực pháp luật nên HĐXX không tổng hợp bản án mà đề Chánh án sẽ ra quyết định tổng hình phạt chung của 2 bản án theo quy định của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Cơ quan điều tra đã trả lại điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, A76 màu đen cho anh Nguyễn Bá Dũng, là chủ sở hữu tài sản. Anh D đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì thêm nên HĐXX không xem xét.

- Anh Nguyễn Xuân C không yêu cầu bị cáo G trả lại số tiền 1.500.000 đồng là tiền mua điện thoại của bị cáo nên HĐXX không xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 50 triệu đồng”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thì bị cáo không có nghề nghiệp ổn định. Do đó, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Đình G .

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình G phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Nguyễn Đình G 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng các điều 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Đình G phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm **có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại** tại phiên tòa. Tuyên bố bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại UBND cấp xã (phường) nơi người đó cư trú.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi liên quan;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Nghi Sơn;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Hạnh